

4. Quy định về chuyển nhượng dự án, cổ phần, phần vốn góp trong dự án điện gió ngoài khơi tại Điều 36.

5. Quy định bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật tại khoản 3 Điều 45 dự thảo Nghị định.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới, Bộ Công Thương kính trình Chính phủ xem xét, quyết định.

*Xin gửi kèm theo:*

1. Dự thảo Nghị định.
2. Báo cáo số ...../BCT-ĐL ngày tháng 01 năm 2025 của Bộ Công Thương về giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.
3. Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị định.
4. Các tài liệu khác kèm theo: Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp; Văn bản ý kiến đóng góp của các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên (để b/c);
- Các Vụ: DKT, KHCN, KHTC, PC, TKNL;
- Các Cục: ATMT, CN, ĐTĐL, HC;
- Lưu: VT, ĐL(NLTT).



**Nguyễn Hoàng Long**

**CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2025/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng 01 năm 2025

**NGHỊ ĐỊNH**

**Quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển  
điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 30 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới.

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới, gồm khoản 4 Điều 13, khoản 8 Điều 20, khoản 3 Điều 22, khoản 2 Điều 23, điểm c khoản 2 Điều 25, khoản 5 Điều 26, khoản 7 Điều 26, khoản 8 Điều 26, điểm b khoản 2 Điều 27, khoản 5 Điều 27, khoản 4 Điều 28, khoản 4 Điều 29.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Nghị định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện các hoạt động quy định tại Điều 1 Nghị định này trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Bên bán điện dư là tổ chức, cá nhân sở hữu nguồn điện tự sản xuất, tự tiêu thụ hoặc tổ chức, cá nhân tiếp nhận quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân nêu trên theo quy định của pháp luật.

2. Bên mua điện dư là công ty điện lực thuộc đối tượng sau:

a) Công ty con của tổng công ty điện lực thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

b) Đơn vị trực thuộc tổng công ty điện lực thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

3. *Đấu nối với hệ thống điện quốc gia* là đấu nối điện giữa phụ tải điện hoặc nguồn điện của tổ chức, cá nhân với hệ thống điện quốc gia hoặc đấu nối thông qua lưới điện của đơn vị điện lực.

4. *Điện mặt trời mái nhà* là điện được sản xuất từ các tấm quang điện theo nguyên lý biến đổi từ quang năng thành điện năng, thông qua kết cấu xây dựng nhằm lắp đặt trên mái nhà của công trình xây dựng, kết nối với thiết bị điện và phục vụ trực tiếp cho hoạt động phát điện.

5. *Sản lượng điện dư* là sản lượng điện từ nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng mới theo hình thức tự sản xuất, tự tiêu thụ không sử dụng hết cho phụ tải và phát vào lưới điện thuộc sở hữu của bên mua điện dư.

## Chương II

### PHÁT TRIỂN ĐIỆN NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO, ĐIỆN NĂNG LƯỢNG MỚI

**Điều 4. Cơ chế ưu đãi, hỗ trợ phát triển hệ thống lưu trữ điện của dự án điện từ nguồn năng lượng tái tạo**

Dự án điện từ nguồn năng lượng tái tạo có lắp đặt hệ thống lưu trữ điện và có đấu nối với hệ thống điện quốc gia được hưởng cơ chế ưu đãi sau:

1. Ưu tiên huy động vào giờ cao điểm của hệ thống điện theo quy định, trừ nguồn điện tự sản xuất, tự tiêu thụ.

2. Hệ thống lưu trữ điện của dự án điện năng lượng tái tạo là hàng hóa, sản phẩm được hưởng các chính sách ưu đãi về thuế theo quy định pháp luật.

**Điều 5. Chính sách ưu tiên, hỗ trợ nghiên cứu, phát triển phù hợp công nghệ điện gió, điện mặt trời**

1. Việc nghiên cứu, phát triển công nghệ trong lĩnh vực điện gió, điện mặt trời tại Việt Nam được khuyến khích và hỗ trợ phát triển theo quy định tại Điều 8 Luật Điện lực và quy định pháp luật có liên quan.

2. Nhà nước ưu tiên thực hiện các chương trình nghiên cứu, phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, sản xuất tấm quang năng, tua bin điện gió, thiết bị chuyển đổi nguồn điện.

3. Chính sách ưu tiên, hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 6. Điều kiện và thời hạn áp dụng chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển điện năng lượng mới**

1. Dự án điện năng lượng mới được hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ quy định tại khoản 2 Điều 23 Luật Điện lực khi đáp ứng các điều kiện sau:

- a) Dự án điện năng lượng được sản xuất từ 100% hydrogen xanh hoặc 100% amoniac xanh hoặc 100% hỗn hợp của hydrogen xanh và amoniac xanh;
- b) Dự án cung cấp điện cho hệ thống điện quốc gia;
- c) Dự án đầu tiên cho từng loại hình điện năng lượng mới.

2. Dự án quy định tại khoản 1 Điều này được hưởng các cơ chế ưu đãi sau:

a) Miễn tiền sử dụng khu vực biển trong thời gian xây dựng nhưng không quá 03 năm kể từ ngày khởi công xây dựng. Giảm 50% tiền sử dụng khu vực biển trong thời hạn 09 năm kể từ khi đưa vào vận hành;

b) Miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong thời gian xây dựng nhưng không quá 03 năm kể từ ngày khởi công xây dựng. Sau thời gian xây dựng việc miễn, giảm được thực hiện theo quy định pháp luật về đầu tư và đất đai.

c) Sản lượng điện hợp đồng tối thiểu dài hạn là 70% trong thời hạn trả nợ gốc vốn vay nhưng không quá 12 năm đối với dự án bán điện lên hệ thống điện quốc gia.

**Điều 7. Cơ chế chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu quan trắc thông số nguồn năng lượng sơ cấp và thống kê sản lượng điện của nhà máy điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới**

1. Trừ nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ, chủ sở hữu các nhà máy điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới phải cung cấp thông số nguồn năng lượng sơ cấp (nếu có) và thống kê sản lượng điện trong quá trình vận hành như sau:

a) Đối với các nhà máy điện mặt trời, cung cấp các thông số: Tổng số giờ có nắng trong tuần (đơn vị tính là: giờ), mật độ năng lượng bức xạ mặt trời trung bình theo tuần (đơn vị tính là:  $W/m^2$ ), tổng năng lượng bức xạ mặt trời theo tuần (đơn vị tính là:  $kWh/m^2$  và  $kWh/kWp$ ); thống kê sản lượng điện theo tuần (đơn vị tính là:  $kWh$ );

b) Đối với các nhà máy điện gió, cung cấp các thông số: Hướng gió chủ đạo trong tháng, độ cao đo gió tính từ mặt đất (đơn vị tính là: m), tốc độ gió trung bình theo tuần (đơn vị tính là: m/s); mật độ năng lượng gió trung bình theo tuần (đơn vị tính là:  $W/m^2$ ); thống kê sản lượng điện theo tuần (đơn vị tính là:  $kWh$ );

c) Đối với các nhà máy điện từ sinh khối, điện từ chất thải, thống kê hàng tuần các chỉ tiêu vật lý của sinh khối, chất thải được sử dụng để phát điện, gồm: Khối lượng (đơn vị tính là: kg), độ ẩm (đơn vị tính là: %), nhiệt trị (đơn vị tính là:  $kJ/kg$ ); thống kê sản lượng điện theo tuần (đơn vị tính là:  $kWh$ );

d) Đối với các nhà máy điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới khác, cung cấp số liệu thống kê hàng tuần các thông số năng lượng sơ cấp, nhiên liệu đầu vào để sản xuất điện năng; sản lượng điện theo tuần (đơn vị tính là kWh);

2. Chủ sở hữu các nhà máy điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới thuộc dự án do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chấp thuận hoặc quyết định chủ trương đầu tư có trách nhiệm báo cáo số liệu quy định tại khoản 1 Điều này của năm trước liền kề về Sở Công Thương trước ngày 15 tháng 01 hàng năm. Sở Công Thương có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo về Bộ Công Thương trước ngày 31 tháng 01 hàng năm.

3. Chủ sở hữu các nhà máy điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới thuộc dự án do Quốc hội hoặc Thủ tướng Chính phủ chấp thuận hoặc quyết định chủ trương đầu tư có trách nhiệm báo cáo số liệu quy định tại khoản 1 Điều này của năm trước liền kề về Bộ Công Thương trước ngày 15 tháng 01 hàng năm.

4. Bộ Công Thương, Sở Công Thương có trách nhiệm lưu giữ, tổng hợp phục vụ cho mục đích điều tra cơ bản quy định tại Điều 20 Luật Điện lực, đánh giá tiềm năng, nghiên cứu quy hoạch phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới và mục đích khác theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 8. Tháo dỡ nhà máy điện mặt trời, nhà máy điện gió**

Kể từ thời điểm chấm dứt hoạt động theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Luật điện lực, chủ sở hữu chịu trách nhiệm hoàn thành tháo dỡ trong thời hạn sau đây:

1. Dự án xây dựng trên đất liền thực hiện như sau:

a) Đối với dự án nhóm A được phân loại theo quy định của pháp luật về đầu tư công, thời hạn tháo dỡ tối đa là 03 năm;

b) Đối với các dự án còn lại, thời hạn tháo dỡ tối đa là 02 năm.

2. Dự án xây dựng trên biển thực hiện như sau:

a) Đối với dự án nhóm A được phân loại theo quy định của pháp luật về đầu tư công, thời hạn tháo dỡ tối đa là 05 năm;

b) Đối với các dự án còn lại, thời hạn tháo dỡ tối đa là 03 năm.

#### **Điều 9. Dự án đầu tư điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại khoản 4 Điều 31 Luật Đầu tư**

1. Dự án điện năng lượng mới, dự án điện năng lượng tái tạo sử dụng khu vực biển liền vùng trong vùng biển 06 hải lý tính từ đường mép nước biển thấp nhất trung bình trong nhiều năm của đất liền về phía biển. Bộ Công Thương đề xuất chủ trương đầu tư đối với các dự án quy định tại điểm này.

2. Dự án điện năng lượng mới, dự án điện năng lượng tái tạo sử dụng khu vực biển ngoài vùng biển 06 hải lý tính từ đường mép nước biển thấp nhất trung bình trong nhiều năm của đất liền về phía biển.

### **Chương III**

## **PHÁT TRIỂN ĐIỆN TỰ SẢN XUẤT, TỰ TIÊU THỤ TỪ NGUỒN NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO, NĂNG LƯỢNG MỚI**

### **Mục 1**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 10. Nguyên tắc phát triển**

1. Tổ chức, cá nhân sở hữu nguồn điện tự sản xuất, tự tiêu thụ nếu không sử dụng hết được bán sản lượng điện dư như sau:

a) Đối với nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ được bán sản lượng điện dư nhưng không quá 20% sản lượng điện thực phát;

b) Trừ đối tượng quy định tại điểm a khoản này, nguồn điện tự sản xuất, tự tiêu thụ khác được bán sản lượng điện dư nhưng không quá 10% sản lượng điện thực phát;

c) Hoạt động mua bán sản lượng điện dư của nguồn điện tự sản xuất, tự tiêu thụ quy định tại điểm a, điểm b khoản này thực hiện theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 12 và Điều 14 Nghị định này.

2. Không giới hạn quy mô phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ tại khu vực miền núi, biên giới, hải đảo có lưới điện nhưng chưa đấu nối, liên kết với hệ thống điện quốc gia và nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ của hộ gia đình có công suất nhỏ hơn 100 kW.

3. Dự án, công trình xây dựng khi đầu tư, lắp đặt nguồn điện tự sản xuất, tự tiêu thụ phải bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường, an toàn, phòng cháy chữa cháy.

4. Trong quá trình đầu tư xây dựng nguồn điện tự sản xuất, tự tiêu thụ có bán sản lượng điện dư vào hệ thống điện quốc gia, tổ chức, cá nhân không được sử dụng các thiết bị điện nhập khẩu đã qua sử dụng.

5. Yêu cầu vận hành đối với nguồn điện tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia như sau:

a) Nguồn điện tự sản xuất, tự tiêu thụ được vận hành bảo đảm an toàn hệ thống điện quốc gia, được huy động bình đẳng như các nguồn điện năng lượng tái tạo, năng lượng mới khác có cùng loại hình;

b) Đối với nguồn điện tự sản xuất, tự tiêu thụ đấu nối với lưới điện có công suất lắp đặt từ 100 kW trở lên, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trang bị thiết bị, phương tiện kết nối với hệ thống thu thập, giám sát, điều khiển theo yêu cầu kỹ

thuật do Tập đoàn Điện lực Việt Nam công bố công khai. Căn cứ vào tình hình vận hành hệ thống điện từng thời kỳ, Tập đoàn Điện lực Việt Nam đề xuất Bộ Công Thương quyết định công suất lắp đặt của nguồn điện tự sản xuất, tự tiêu thụ nhỏ hơn 100 kW phải lắp đặt hệ thống giám sát, điều khiển tại chỗ và kết nối thông tin với hệ thống thu thập, giám sát, điều khiển của cấp điều độ phân phối;

c) Tổ chức, cá nhân quy định tại điểm b khoản này phát điện dư lên hệ thống điện quốc gia phải tuân thủ lệnh điều độ của các cấp điều độ hệ thống điện;

d) Trong trường hợp xảy ra tình huống khẩn cấp đe dọa nghiêm trọng đến khả năng bảo đảm cung cấp điện, các cấp điều độ quyết định huy động hoặc giảm công suất phát lên lưới từ các nguồn điện tự sản xuất, tự tiêu thụ để bảo đảm an ninh hệ thống điện quốc gia.

6. Dự án nguồn điện tự sản xuất, tự tiêu thụ được hưởng chính sách ưu đãi theo quy định pháp luật.

### **Điều 11. Công suất phát triển nguồn điện tự sản xuất, tự tiêu thụ**

1. Công suất của nguồn điện tự sản xuất, tự tiêu thụ thực hiện theo quy định của pháp luật điện lực về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới điện trong quy hoạch tỉnh và phù hợp với phụ tải điện, điều kiện phát triển của hệ thống điện, trừ nguồn điện quy định tại khoản 5 Điều 10 Luật Điện lực.

2. Tổ chức, cá nhân phát triển nguồn điện tự sản xuất, tự tiêu thụ có trách nhiệm tính toán xác định quy mô công suất, sản lượng điện phù hợp với nhu cầu phụ tải của tổ chức, cá nhân đó.

3. Tổ chức, cá nhân lắp đặt hệ thống lưu trữ có công suất tối thiểu bằng 10% công suất lắp đặt nguồn điện tự sản xuất, tự tiêu thụ; khuyến khích hộ gia đình lắp đặt hệ thống lưu trữ điện phù hợp với nhu cầu phụ tải.

4. Quy mô công suất lắp đặt nguồn điện tự sản xuất, tự tiêu thụ của tổ chức, cá nhân tại khoản 2 Điều này không vượt quá công suất được tính toán như sau:

a) Đối với tổ chức, cá nhân đang mua điện từ đơn vị điện lực đo đếm điện năng qua công tơ 01 pha:

$$P_{max} = (U_{dd} \times I_{ddmax} \times k_c) / \sqrt{3}$$

Trong đó:

-  $U_{dd}$ : Cấp điện áp mà tổ chức, cá nhân mua điện của đơn vị điện lực (0,4 kV; 6 kV; 10 kV; 22 kV);

-  $I_{ddmax}$ : Dòng điện lớn nhất của công tơ (ghi tại công tơ);

-  $k_c$ : Hệ số nhân của máy biến dòng điện là tỷ số giữa dòng điện sơ cấp danh định và dòng điện thứ cấp danh định (nếu có).

b) Đối với tổ chức, cá nhân đang mua điện từ đơn vị điện lực đo đếm điện năng qua công tơ 03 pha:

$$P_{max} = \sqrt{3}U_{dd} \times I_{ddmax} \times k_c$$

Trong đó:

- $U_{dd}$ : Cấp điện áp mà tổ chức, cá nhân mua điện của đơn vị điện lực (0,4 kV; 6 kV; 10 kV; 22 kV);
- $I_{ddmax}$ : Dòng điện danh định lớn nhất của công tơ (ghi tại công tơ);
- $k_c$ : Hệ số nhân của máy biến dòng điện là tỷ số giữa dòng điện sơ cấp danh định và dòng điện thứ cấp danh định (nếu có).

## **Điều 12. Trình tự, thủ tục phát triển nguồn điện tự sản xuất, tự tiêu thụ**

1. Đối với nguồn điện không đấu nối với hệ thống điện quốc gia:

a) Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đầu tư xây dựng nguồn điện có nghĩa vụ thông báo thông tin về tổ chức, cá nhân, loại hình nguồn điện, quy mô công suất, mục đích, địa điểm, thời gian lắp đặt tới Bộ Công Thương, Sở Công Thương, đơn vị điện lực cấp tỉnh đối với nguồn điện có công suất phát triển từ 50 MW trở lên hoặc tới Sở Công Thương, đơn vị điện lực cấp tỉnh đối với nguồn điện có công suất phát triển dưới 50 MW;

b) Việc đầu tư xây dựng nguồn điện phải tuân thủ quy định pháp luật về đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy và quy định pháp luật liên quan khác.

2. Đối với nguồn điện có đấu nối và không bán sản lượng điện dư vào hệ thống điện quốc gia, tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển nguồn điện thực hiện quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều này và quy định sau:

a) Thỏa thuận, thống nhất với đơn vị điện lực có liên quan về điểm đấu nối, ranh giới đầu tư;

b) Tùy theo quy mô công suất phát triển, tổ chức, cá nhân phải thỏa thuận về yêu cầu kỹ thuật, điều khiển, giám sát theo quy định của Bộ Công Thương.

3. Đối với nguồn điện có bán sản lượng điện dư vào hệ thống điện quốc gia, tổ chức, cá nhân thực hiện theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1; điểm a, điểm b khoản 2 Điều này và quy định sau:

a) Thỏa thuận đo đếm với bên mua điện dư;

b) Thực hiện thủ tục cấp giấy phép điện lực theo quy định.

4. Trừ nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ, việc mua bán sản lượng điện dư quy định tại khoản 3 Điều này thực hiện như sau:

a) Hàng tháng, bên mua điện dư chỉ thanh toán cho phần sản lượng điện dư bán vào hệ thống điện quốc gia tương ứng với tối đa 10% sản lượng điện thực phát được xác định tại đầu cực của máy phát điện hoặc bộ chuyển đổi;



b) Đối với nguồn điện tự sản xuất, tự tiêu thụ có công suất nhỏ hơn 30 MW, giá mua bán sản lượng điện dư là giá điện năng thị trường điện bình quân trong năm trước liền kề do đơn vị điều hành giao dịch thị trường điện công bố nhưng không cao hơn giá trần của khung giá điện cùng loại nguồn điện;

c) Đối với nguồn điện tự sản xuất, tự tiêu thụ có công suất từ 30 MW trở lên, giá mua bán sản lượng điện dư theo giá thị trường điện.

5. Trình tự, thủ tục phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ được thực hiện theo quy định tại Mục 2 Chương 3 Nghị định này.

## **Mục 2**

### **PHÁT TRIỂN NGUỒN ĐIỆN MẶT TRỜI MÁI NHÀ TỰ SẢN XUẤT, TỰ TIÊU THỤ**

#### **Điều 13. Chính sách khuyến khích phát triển**

1. Công trình xây dựng đã tuân thủ quy định pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, bảo vệ môi trường, an toàn, phòng cháy chữa cháy được lắp đặt nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.

2. Công trình xây dựng có lắp đặt nguồn điện không phải thực hiện điều chỉnh, bổ sung quy hoạch sử dụng đất và công năng của công trình theo quy định pháp luật.

3. Nguồn điện của tổ chức, cá nhân lắp đặt tại khu vực miền núi, biên giới, hải đảo có lưới điện nhưng chưa đấu nối, liên kết với hệ thống điện quốc gia, nguồn điện của hộ gia đình lắp đặt trên mái nhà ở riêng lẻ, công trình được xác định là tài sản công được xác định là thiết bị công nghệ gắn vào công trình xây dựng.

4. Hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ phát triển nguồn điện có công suất dưới 100 kW nếu bán sản lượng điện dư vào hệ thống điện quốc gia được miễn hoặc không phải điều chỉnh giấy phép kinh doanh.

#### **Điều 14. Cơ chế mua bán sản lượng điện dư**

1. Đối tượng được bán sản lượng điện dư gồm:

a) Nguồn điện có đấu nối với hệ thống điện quốc gia thuộc quy mô công suất theo quy hoạch, kế hoạch thực hiện quy hoạch phát triển điện lực;

b) Nguồn điện có đấu nối vào lưới điện của bên mua điện dư của hộ gia đình lắp đặt trên mái nhà ở riêng lẻ có công suất dưới 100 kW;

c) Nguồn điện của tổ chức, cá nhân lắp đặt tại khu vực miền núi, biên giới, hải đảo có lưới điện nhưng chưa đấu nối, liên kết với hệ thống điện quốc gia;

2. Trừ đối tượng quy định tại khoản 5 Điều này, đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này được bán sản lượng điện dư cho bên mua điện dư nhưng không vượt

quá 20% sản lượng điện thực phát tại bộ chuyển đổi nghịch lưu (inverter). Sản lượng điện thực phát hàng tháng được tính toán như sau:

$$A_i = PV_{out_{L(i)}} \times P_{ld}$$

Trong đó:

-  $A_i$ : Sản lượng điện thực phát tại bộ chuyển đổi nghịch lưu (inverter) tháng thứ  $i$ , đơn vị là kWh;

-  $PV_{out_{L(i)}}$ : Hệ số điện năng của nguồn điện mặt trời mái nhà tạo ra trong tháng  $i$  tại địa điểm lắp đặt  $L$ , đơn vị là kWh/kWp. Hệ số  $PV_{out_{L(i)}}$  tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Công ty TNHH Một thành viên Vận hành hệ thống điện và thị trường điện Quốc gia công bố công khai;

-  $P_{ld}$ : Tổng công suất định mức lắp đặt thực tế của các tấm quang điện, đơn vị là kWp.

3. Việc thanh toán tiền mua sản lượng điện dư tại khoản 2 Điều này thực hiện theo thỏa thuận giữa bên bán điện dư và bên mua điện dư như sau:

a) Trường hợp sản lượng điện dư phát vào lưới điện của bên mua điện dư quá 20% của  $A_i$ , thì sản lượng điện dư được thanh toán bằng 20% của  $A_i$ .

b) Trường hợp sản lượng điện dư phát vào lưới điện của bên mua điện dư nhỏ hơn 20% của  $A_i$ , thì sản lượng điện dư được thanh toán là toàn bộ lượng điện năng phát lên lưới điện của bên mua được đo đếm tại công tơ..

4. Giá mua bán sản lượng điện dư là giá điện năng thị trường điện bình quân trong năm trước liền kề do đơn vị điều hành giao dịch thị trường điện công bố nhưng không cao hơn giá trần của khung giá điện mặt trời mặt đất;

5. Nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ lắp đặt tại công trình được xác định là tài sản công không thực hiện mua bán sản lượng điện dư.

6. Đối với khu vực miền núi, biên giới, hải đảo chưa được cấp điện từ hệ thống điện quốc gia không giới hạn sản lượng điện mua của tổ chức, cá nhân bán điện dư. Sản lượng điện dư được thanh toán là toàn bộ lượng điện năng phát lên lưới điện của bên mua được đo đếm tại công tơ. Kể từ thời điểm khu vực này được cấp điện từ hệ thống điện quốc gia, việc xác định sản lượng dư thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều này.

7. Đối với nguồn điện có công suất lắp đặt từ 1.000 kW trở lên và bán sản lượng điện dư cho bên mua điện dư phải thực hiện thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định pháp luật.

### **Điều 15. Thông báo phát triển nguồn điện**

1. Tổ chức, cá nhân phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ không đấu nối với hệ thống điện quốc gia thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định này.

2. Hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đầu nối với hệ thống điện quốc gia gửi Thông báo theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này đến Sở Công Thương, đơn vị điện lực, cơ quan quản lý về xây dựng, phòng cháy chữa cháy tại địa phương để quản lý, theo dõi, hướng dẫn thực hiện theo quy định pháp luật.

3. Trừ đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này, tổ chức, cá nhân phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có công suất lắp đặt dưới 1.000 kW có đầu nối với hệ thống điện quốc gia gửi Thông báo theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này đến Sở Công Thương, đơn vị điện lực, cơ quan quản lý về xây dựng, phòng cháy chữa cháy tại địa phương để quản lý, theo dõi, hướng dẫn thực hiện theo quy định pháp luật.

### **Điều 16. Đối tượng đăng ký phát triển, thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn điện**

1. Đối tượng đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đầu nối với hệ thống điện quốc gia gồm:

a) Tổ chức, cá nhân phát triển nguồn điện có công suất lắp đặt từ 1.000 kW trở lên;

b) Tổ chức, cá nhân phát triển nguồn điện có công suất lắp đặt dưới 1000 kW có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký phát triển;

c) Tổ chức, cá nhân phát triển nguồn điện có công suất lắp đặt dưới 1000 kW đăng ký bán điện vào lưới điện của bên mua điện dư, trừ hộ gia đình phát triển nguồn điện có công suất nhỏ hơn 100 kW và đối tượng quy định tại khoản 6 Điều 14 Nghị định này.

2. Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký phát triển cho đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Điều kiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký phát triển:

a) Có đủ hồ sơ đăng ký phát triển theo quy định tại Điều 17 Nghị định này;

b) Có văn bản thống nhất của đơn vị điện lực cấp tỉnh.

### **Điều 17. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký phát triển**

1. Thành phần hồ sơ gồm:

a) Giấy đăng ký theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Đối với hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ cung cấp tài liệu, gồm:

- Bản vẽ thiết kế lắp đặt nguồn điện;

- Bản sao tài liệu liên quan đến công trình có mái nhà (nếu có), gồm: Giấy phép xây dựng, văn bản nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy;

c) Đối với tổ chức, cá nhân không thuộc điểm b khoản này cung cấp tài liệu, gồm:

- Bản vẽ thiết kế lắp đặt nguồn điện;

- Bản sao tài liệu liên quan đến công trình có mái nhà trong trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định, gồm: Quyết định chủ trương đầu tư dự án, giấy phép xây dựng, văn bản nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy, kết quả nghiệm thu công trình xây dựng, giấy phép hoặc đăng ký môi trường.

2. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

3. Hình thức nộp hồ sơ

Hồ sơ được nộp theo một trong các hình thức sau:

a) Nộp hồ sơ trực tiếp tại trụ sở cơ quan tiếp nhận hồ sơ. Bản sao tài liệu kèm theo chưa được chứng thực thì phải có bản chính để đối chiếu;

b) Gửi hồ sơ qua bưu điện. Các bản sao tài liệu kèm theo phải được chứng thực;

c) Trường hợp nộp hồ sơ qua Cổng thông tin điện tử của cơ quan tiếp nhận hồ sơ, thực hiện theo hình thức dịch vụ công trực tuyến.

4. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

### **Điều 18. Trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký phát triển**

1. Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ theo quy định, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Công Thương ra thông báo trả toàn bộ hồ sơ để tổ chức, cá nhân bổ sung và nộp lại hồ sơ theo quy định.

2. Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương sơ có trách nhiệm tiếp nhận theo quy định và gửi hồ sơ đến đơn vị điện lực đề nghị cho ý kiến về khả năng gây quá tải của nguồn điện đối với trạm biến áp, lưới điện hạ áp, lưới điện phân phối tại khu vực đăng ký phát triển. Đơn vị điện lực có trách nhiệm giải quyết và gửi ý kiến cho Sở Công Thương trong thời hạn tối đa 03 ngày làm việc.

3. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đăng ký phát triển theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận, Sở Công Thương ra thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

4. Trong quá trình giải quyết, Sở Công Thương có trách nhiệm xác định thời điểm tiếp nhận theo thứ tự về thời gian để giải quyết theo quy định.

### **Điều 19. Điều chỉnh, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký phát triển**

1. Giấy chứng nhận đăng ký phát triển được điều chỉnh, bổ sung khi có thay đổi thông tin về chủ sở hữu công trình, quy mô công suất, thời gian hoàn thành lắp đặt, hình thức lựa chọn phát, bán sản lượng điện dư của nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ được ghi trong Giấy chứng nhận.

2. Hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký phát triển được thực hiện theo quy định tại Điều 16, Điều 17, Điều 18 Nghị định này.

3. Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký phát triển bị mất, hư hỏng, Sở Công Thương cấp bản sao cho tổ chức, cá nhân khi có đề nghị.

### **Điều 20. Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký phát triển**

Cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký phát triển xem xét, quyết định thu hồi trong các trường hợp:

1. Phần công suất hoặc công trình xây dựng có lắp đặt nguồn điện thuộc diện tích đất phải thu hồi, giải phóng mặt bằng theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

2. Tổ chức, cá nhân không tiếp tục phát triển, vận hành nguồn điện đã đăng ký phát triển.

3. Tổ chức, cá nhân giả mạo tài liệu trong hồ sơ đăng ký; cấp giấy chứng nhận đăng ký không đúng thẩm quyền.

4. Sau 60 ngày kể từ ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký, tổ chức, cá nhân không thực hiện lắp nguồn điện đã đăng ký phát triển.

5. Các trường hợp khác theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước.

### **Điều 21. Hoạt động đầu tư xây dựng nguồn điện của hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ**

Hộ gia đình triển khai xây dựng, lắp đặt nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ theo quy định sau:

1. Tổ chức thực hiện thiết kế, lắp đặt nguồn điện phù hợp với hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng, phòng cháy chữa cháy tại địa phương và công suất đã thông báo cho các cơ quan, đơn vị quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định này.

2. Mua sắm thiết bị theo đúng quy định tại Nghị định này và phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng.

3. Bảo đảm an toàn xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định pháp luật trong quá trình tổ chức lắp đặt.

4. Đối với trường hợp có đấu nối với lưới điện, hộ gia đình phối hợp với đơn vị điện lực để được hướng dẫn công tác thiết kế, lắp đặt, đấu nối kỹ thuật điện nhằm bảo đảm an toàn điện trong quá trình vận hành.

**Điều 22. Hoạt động đầu tư xây dựng nguồn điện của tổ chức, cá nhân không phải hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ**

Tổ chức, cá nhân không phải hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ triển khai đầu tư, xây dựng, lắp đặt nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ theo quy định sau:

1. Thực hiện hoạt động đầu tư xây dựng nguồn điện phù hợp với hướng dẫn của các cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng, phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường và công suất được cấp trong Giấy chứng nhận đăng ký phát triển hoặc công suất đã thông báo cho các cơ quan, đơn vị quy định tại Điều 15 Nghị định này. Trường hợp bán sản lượng điện dư, tổ chức, cá nhân thực hiện theo quy định pháp luật về đầu tư.

2. Mua sắm thiết bị theo đúng quy định tại Nghị định này và phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng.

3. Bảo đảm an toàn xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định pháp luật trong quá trình tổ chức lắp đặt.

4. Đối với trường hợp có đấu nối với lưới điện, tổ chức, cá nhân phối hợp với đơn vị điện lực để được hướng dẫn công tác thiết kế, lắp đặt, đấu nối kỹ thuật điện nhằm bảo đảm an toàn điện trong quá trình vận hành.

**Điều 23. Nghiệm thu đầu tư xây dựng, lắp đặt nguồn điện**

1. Đối với hộ gia đình:

a) Thực hiện nghiệm thu lắp đặt theo hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng tại địa phương;

b) Thực hiện công tác an toàn điện, xây dựng, phòng cháy chữa cháy trước khi đưa nguồn điện vào khai thác, sử dụng.

2. Đối với tổ chức, cá nhân khác:

a) Thực hiện nghiệm thu đầu tư xây dựng theo hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy, điện lực trước khi đưa nguồn điện vào khai thác, sử dụng, bảo đảm chất lượng điện năng theo quy định của pháp luật hiện hành;

b) Trường hợp tổ chức, cá nhân bán sản lượng điện dư vào hệ thống điện quốc gia, thực hiện thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định pháp luật về điện lực.

3. Việc nghiệm thu hệ thống đo đếm và thu thập dữ liệu đo đếm từ xa, hệ thống giám sát, điều khiển tại chỗ và kết nối thông tin với hệ thống thu thập, giám sát, điều khiển của cấp điều độ phân phối của nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với lưới điện thực hiện như sau:

a) Đối với nguồn điện có công suất lắp đặt dưới 100 kW và bán điện dư vào lưới điện của bên mua điện dư, đơn vị điện lực phối hợp nghiệm thu hệ thống đo đếm và kết nối với hệ thống thu thập dữ liệu đo đếm từ xa của bên mua điện dư;

b) Đối với nguồn điện có công suất lắp đặt từ 100 kW trở lên, đơn vị điện lực phối hợp nghiệm thu hệ thống đo đếm và thu thập dữ liệu đo đếm từ xa, hệ thống giám sát, điều khiển tại chỗ và kết nối thông tin với hệ thống thu thập, giám sát, điều khiển của cấp điều độ phân phối.

#### **Điều 24. Thực hiện mua bán sản lượng điện dư**

1. Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đề nghị bán sản lượng điện dư, gồm:

a) Văn bản đề nghị bán điện;

b) Bản sao tài liệu kỹ thuật, chứng nhận xuất xứ hàng hóa (CO), chứng nhận chất lượng (CQ) của tấm quang điện, công suất bộ biến đổi điện từ một chiều sang xoay chiều (đơn vị là kW), tổng công suất tấm quang điện (đơn vị là kWp), các thiết bị cấu thành khác;

c) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký phát triển (nếu có);

d) Bản sao tài liệu liên quan trong trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định, gồm: Hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng theo pháp luật về xây dựng; các văn bản chấp thuận nghiệm thu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy.

2. Các bên thực hiện kiểm tra kỹ thuật, lắp đặt công tơ đo đếm sản lượng điện, chốt chỉ số công tơ. Sau đó các bên ký hợp đồng mua bán điện và đóng điện, đưa điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ vào sử dụng; thời hạn bên mua điện dư ký hợp đồng là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản, hồ sơ đề nghị bán điện của bên bán điện dư.

3. Bên mua điện dư và bên bán điện dư ký kết hợp đồng mua bán điện theo Mẫu số 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

4. Thời hạn của hợp đồng mua bán điện là 05 năm kể từ ngày điện mặt trời tự sản xuất tự tiêu thụ được nghiệm thu theo Điều 23 Nghị định này và tổ chức, cá nhân bán điện dư cung cấp đủ hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều này. Sau thời gian này, việc gia hạn thời gian hợp đồng hoặc ký hợp đồng mới thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

### **Chương IV**

#### **PHÁT TRIỂN ĐIỆN GIÓ NGOÀI KHƠI**

##### **Điều 25. Chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển điện gió ngoài khơi**

1. Dự án điện gió ngoài khơi được hưởng cơ chế, chính sách quy định tại khoản 3 Điều 26 Luật Điện lực khi đáp ứng các điều kiện sau: